

HƯỚNG DẪN CHẤM THI

(Văn bản gồm 03 trang)

I. Hướng dẫn chung

1. Thí sinh trả lời theo cách riêng nhưng đáp ứng được yêu cầu cơ bản như trong hướng dẫn chấm thì vẫn cho đủ điểm như hướng dẫn quy định.

2. Việc chi tiết hoá điểm số (nếu có) so với biểu điểm phải đảm bảo không sai lệch với hướng dẫn chấm và được thống nhất trong Hội đồng chấm thi.

3. Sau khi cộng điểm toàn bài, làm tròn đến 0,50 (lẻ 0,25 làm tròn thành 0,50; lẻ 0,75 làm tròn thành 1,0).

II. Đáp án và thang điểm

CÂU	ĐÁP ÁN	ĐIỂM
I. PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ THÍ SINH (7,0 điểm)		
Câu 1. <i>(3,0 đ)</i>	Khái quát tình hình kinh tế Nhật Bản từ năm 1952 đến năm 1973. Nêu những nhân tố thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế Nhật Bản.	
	a. Tình hình kinh tế (1,0 điểm)	
	- Từ năm 1952 đến năm 1960, kinh tế Nhật Bản có bước phát triển nhanh, nhất là từ năm 1960 đến năm 1973, thường được gọi là giai đoạn phát triển “thần kì”.	0,50
	- Từ đầu những năm 70 trở đi, Nhật Bản đã trở thành một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới (cùng với Mĩ và Tây Âu).	0,50
	b. Những nhân tố thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế Nhật Bản (2,0 điểm)	
	- Con người được coi là vốn quý nhất, là nhân tố quyết định hàng đầu.	0,50
	- Vai trò lãnh đạo, quản lí có hiệu quả của nhà nước.	0,25
	- Các công ti Nhật Bản năng động, có tầm nhìn xa, quản lí tốt nên có tiềm lực và sức cạnh tranh cao.	0,25
	- Áp dụng các thành tựu khoa học - kĩ thuật hiện đại để nâng cao năng suất, chất lượng, hạ giá thành sản phẩm.	0,50
- Chi phí cho quốc phòng thấp nên có điều kiện tập trung vốn đầu tư cho kinh tế.	0,25	
- Tận dụng tốt các yếu tố bên ngoài để phát triển.	0,25	
Câu 2. <i>(4,0 đ)</i>	Trình bày diễn biến chính và kết quả của chiến dịch Điện Biên Phủ (1954). Phân tích ý nghĩa lịch sử của chiến thắng Điện Biên Phủ.	
	a. Diễn biến, kết quả (2,5 điểm)	

	- Diễn biến: + Đợt 1 (từ ngày 13 – 3 đến ngày 17 – 3 – 1954): quân ta tiến công tiêu diệt cụm cứ điểm Him Lam và toàn bộ phân khu Bắc.	0,50
	+ Đợt 2 (từ ngày 30 – 3 đến ngày 26 – 4 – 1954): quân ta đồng loạt tiến công các cứ điểm phía đông phân khu Trung tâm như E1, D1, A1, C1,... bao vây, chia cắt địch.	0,75
	+ Đợt 3 (từ ngày 1 – 5 đến ngày 7 – 5 – 1954): quân ta đồng loạt tiến công phân khu Trung tâm và phân khu phía Nam, chiều 7 – 5 tướng Đờ Caxtori cùng toàn bộ Ban Tham mưu của địch đầu hàng và bị bắt sống.	0,75
	- Kết quả: ta đã loại khỏi vòng chiến đấu 16 200 địch, hạ 62 máy bay, thu toàn bộ vũ khí, phương tiện chiến tranh.	0,50
	b. Phân tích ý nghĩa (1,5 điểm)	
	- Là chiến thắng lớn nhất, oanh liệt nhất của ta trong kháng chiến chống Pháp..., đập tan hoàn toàn kế hoạch Nava, giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp, làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương...	0,75
	- Tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh ngoại giao của ta, buộc Pháp phải kí hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương...	0,75
II. PHẦN RIÊNG - PHẦN TỰ CHỌN (3,0 điểm)		
Câu 3.a. (3,0 đ)	Tóm tắt quá trình hình thành các tổ chức cộng sản ở Việt Nam năm 1929 và ý nghĩa của sự ra đời các tổ chức này.	
	- Năm 1929, phong trào đấu tranh của công nhân, nông dân, tiểu tư sản và các tầng lớp nhân dân yêu nước khác đã phát triển, kết thành một làn sóng dân tộc dân chủ ngày càng lan rộng.	0,25
	- Tháng 3 – 1929, một số hội viên tiên tiến của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên thành lập chi bộ cộng sản đầu tiên (tại số nhà 5D Hàm Long, Hà Nội).	0,50
	- Tháng 5 – 1929, tại Đại hội lần thứ nhất của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, đoàn đại biểu Bắc Kỳ đề nghị thành lập đảng cộng sản, song không được chấp nhận.	0,25
	- Tháng 6 – 1929, đại biểu các tổ chức cộng sản ở Bắc Kỳ họp, quyết định thành lập Đông Dương Cộng sản đảng.	0,50
	- Tháng 8 – 1929, những hội viên trong Tổng bộ và Kỳ bộ Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở Nam Kỳ thành lập An Nam Cộng sản đảng.	0,50
	- Tháng 9 – 1929, những đảng viên tiên tiến của Đảng Tân Việt thành lập Đông Dương Cộng sản liên đoàn.	0,50
	- Ý nghĩa: sự ra đời của ba tổ chức cộng sản là một xu thế khách quan của cuộc vận động giải phóng dân tộc ở Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản, tạo tiền đề cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.	0,50

Câu 3.b. (3,0 đ)	Trình bày những thắng lợi của quân dân ta trong cuộc chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ ở miền Nam Việt Nam (1961 – 1965).	
	- Cuộc đấu tranh chống và phá “áp chiến lược” diễn ra quyết liệt. Đến cuối năm 1962, cách mạng kiểm soát trên nửa tổng số ấp ở miền Nam.	0,75
	- Trên mặt trận quân sự: quân dân miền Nam giành thắng lợi to lớn trong trận Ấp Bắc (1 – 1963),... đẩy lên phong trào “Thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công”.	0,75
	- Phong trào đấu tranh chính trị ở các đô thị như Sài Gòn, Huế, Đà Nẵng phát triển, nổi bật là cuộc đấu tranh của “đội quân tóc dài”...	0,50
	- Phong trào đấu tranh của quân dân miền Nam đã đẩy nhanh quá trình suy sụp của chính quyền Ngô Đình Diệm...	0,50
	- Đông – xuân 1964 – 1965, ta giành chiến thắng ở Bình Giả, tiếp đó giành thắng lợi ở An Lão, Ba Gia, Đồng Xoài,... đã làm phá sản hoàn toàn chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”.	0,50

-----Hết-----